TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - V**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 69/2025/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 05 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 73/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Lê Văn H**,** sinh năm: 1991.

Địa chỉ (cũ): 54, ấp L, xã L, huyện G, tỉnh B. Nay là: xã C, tỉnh V

- *Bị đơn:* Bà Huỳnh Thị Thu T, sinh năm: 1993.

Địa chỉ (cũ): 277, ấp L, xã L, huyện G, tỉnh B. Nay là: xã P, tỉnh V

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Lê Văn H và bà Huỳnh Thị Thu T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Ông H, bà T có 01 con chung tên: Lê Thành N, sinh ngày 26/01/2021. Giao con chung chưa thành niên là Lê Thành N cho bà T tiếp tục

trực tiếp nuôi con, ông H không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung do bà T không có yêu cầu.

Ông H được quyền thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở ông H thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi mức cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông H, bà T tự thỏa thuận, không có tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trường hợp vợ chồng không tự thỏa thuận được sẽ có tranh chấp bằng một vụ án khác.

- Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Ông Lê Văn H tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Do ông H đã nộp tiền tạm ứng án phí nên được khấu trừ theo biên lai số: 0004213 ngày 06/10/2025 của Thi hành án tỉnhV. Hoàn lại cho ông H số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSẩ D khu vực 7 - V;
- Phòng THADS khu vực 7 - V;
- TAẩ D tỉnh V;
- UBẩ D xã P, T. V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Võ Thế Trang Đền